TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC NINH
TỈNH BẮC NINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc L - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:283/2018/HSST
Ngày 28 tháng 9 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Chu Minh Nam.
Các hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Sự.
2. Ông Nguyễn Văn Hiệp.
Thư ký phiên toà: Bà Đỗ Thanh Ngọc – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Bắc Ninh.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh tham gia phiên toà:
Bà Nguyễn Thị Mai Anh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 9 năm 2018. Tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Bắc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số:282/2018/HSST, ngày 23 tháng 8 năm 2018. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số:287/2018/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2018 đối với các bị cáo.

1. Đồng Văn L, sinh năm 1989; Nơi cư trú: thôn L, thị trấn L, huyện TD, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 07/12; Tôn giáo: Không; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đồng Văn L, sinh năm 1955; Và bà: Nguyễn Thị Th, sinh năm 1954; Gia đình có 02 anh chị em, bản thân là thứ 2; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự: Không;Tiền án: Tại Bản án số:134/2013/ HSST ngày 30/7/2013 bị TAND TP Bắc Ninh xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; Tại bản án số:98/2015/ HSST ngày 16/6/2015 bị TAND thị xã Từ Sơn xử phạt 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; Tại bản án số:180/2015/HSST ngày 28/7/2015 bị TAND TP Bắc Ninh xử phạt 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", ra trại ngày 26/8/2017; Hiện đang bị giam trong một vụ án khác có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Đức H, sinh năm 1990; Nơi cư trú: thôn H, xã L, huyện TD, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 08/12; Tôn giáo: Không; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Đức V; Và bà: Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1958; Gia đình có 06 anh chị em, bản thân là thứ 5; Có vợ là: Nguyễn Thị Huyền Tr, sinh năm: 1993 (đã ly hôn); Có 01 con, sinh năm 2011; Tiền sự: Không; Tiền án: Tại bản án số:98/2015/HSST ngày 16/6/2015 bị TAND thị xã Từ Sơn xử phạt 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; Tại bản án số: 180/2015/HSST ngày 28/7/2015 bị TAND TP Bắc Ninh xử phạt 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", ra trại ngày 24/01/2017; Hiện đang bị giam trong một vụ án khác có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

1. Anh Cho Jea D, sinh ngày 20/3/1982; Quốc tịch: Hàn Quốc.

Hiện đang tạm trú tại: Số 1603, tòa B104 Slendora, Bắc A, huyện HĐ, thành phố Hà Nội (Vắng mặt).

2. Chị Đàm Thị H, sinh năm 1980 (Vắng mặt).

Trú tại: Thôn S, xã N, thành phố BN, tỉnh Bắc Ninh.

3. Chị Lương Thị L, sinh năm 1980 (Vắng mặt).

HKTT: Xóm L, xã K, huyện KB, tỉnh Hòa Bình.

4. Chị Lê Thị Th, sinh 1988 (Vắng mặt).

Trú tại: Thôn N, xã K, thành phố BN, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau.

Khoảng 12h ngày 15/3/2018, Nguyễn Đức H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Exciter màu trắng đen, không có biển kiểm soát chở Đồng Văn L lên thành phố Bắc Ninh với mục đích để cướp giật tài sản của những người đi đường bán lấy tiền ăn tiêu. H và L thống nhất H là người điều khiển xe mô tô áp sát người đi đường còn L ngồi phía sau giật tài sản. Khi đến đường Lý Thái Tổ đoạn gần cột đồng hồ thuộc Phường Ninh Xá, thành phố Bắc Ninh thì phát hiện anh Cho Jea D sinh năm, 1982, Quốc tịch: Hàn Quốc đang đứng ở vỉa hè sát lòng đường, trên tay phải cầm một chiếc túi xách màu đen. H điều khiển xe mô tô vượt qua vị trí anh D đang đứng khoảng 20m sau đó quay xe lại và đi từ từ ngược chiều với làn đường. Khi đến cách vị trí của anh D khoảng 0,5m, L ngồi phía sau vươn người ra và dùng tay trái giật mạnh chiếc túi xách của anh D. Sau đó, H tăng ga bỏ chạy về hướng ngã 6 rồi đi theo hướng Quốc lộ 18 về phía xã Nam Sơn, thành phố Bắc Ninh. Đến đoạn đường vắng, H và L dừng lại để kiểm thấy bên trong có 01 laptop nhãn hiệu LG màu bạc, 01 điện thoại Iphone 6 plus màu ghi và một số giấy tờ tùy thân của anh D. H lấy chiếc Iphone 6 Plus còn L lấy chiếc máy tính xách tay và chiếc túi xách để dùng, số giấy tờ tùy thân của anh D thì H và L vứt ở thùng rác ven đường rồi đi về nhà. Đến khi bị bắt, H và L đã giao nộp chiếc điện thoại Iphone 6 Plus, chiếc máy tính xách tay và chiếc túi xách cho Cơ quan điều tra, còn số giấy tờ của anh D đến nay chưa thu hồi được.

Tại Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 98/KL-HĐ của UBND thành phố Bắc Ninh ngày 01/06/2018 kết luận: *01 máy tính xách tay nhãn hiệu LG màu ghi đã qua sử dụng trị giá: 6.500.000đ; điện thoại Iphone 6 Plus màu ghi đã qua sử dụng có số IMEI: 354385063197971 trị giá: 6.200.000đ*.

Đối với chiếc túi xách và số giấy tờ cá nhân theo anh D khai là không có giá trị nên anh không yêu cầu Cơ quan cảnh sát điều tra định giá tài sản.

Cơ quan điều tra đã trả lại anh D 01 laptop nhãn hiệu LG màu bạc, 01 điện thoại Iphone 6 plus màu ghi, anh D đã nhận lại tài sản bị mất và không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì thêm.

Ngoài ra, H và L khai nhận còn cùng nhau thực hiện 03 vụ cướp giật tài sản khác trên địa bàn thành phố Bắc Ninh. Cụ thể:

Vụ thứ nhất: Khoảng 17h00' ngày 09/3/2018, cũng bằng thủ đoạn và phương tiện như trên H chở L đến đoạn siêu thị Trần Anh, trên đường Lý Thái Tổ thuộc phường Ninh Xá, thành phố Bắc Ninh thì phát hiện chị Lê Thị Th điều khiển chiếc xe môtô đang dừng đèn đỏ, mang theo một túi xách để ở chỗ để chân xe môtô. H điều khiển xe mô tô áp sát chị Th từ bên tay trái, L ngồi sau vươn người dùng tay phải giật chiếc túi xách của chị Th. Sau đó H tăng ga bỏ chạy về khu Y Na, phường Kinh Bắc, thành phố Bắc Ninh thì dừng lại để kiểm tra túi xách của chị Th thấy bên trong có 01 tờ tiền mệnh giá 500.000đ, 03 thẻ ATM của Techcombank, 01 CMTND, 01 bằng lái xe, 01 đăng ký xe máy, 01 bảo hiểm xe máy, tất cả đều mang tên Lê Thị Th. L cầm 500.000đ cất đi còn túi xách và toàn bộ giấy tờ thì L vứt xuống bờ ao. Sau đó, cả hai điều khiển xe về Tiên Du, số tiền cướp giật được, cả hai cùng nhau ăn tiêu cá nhân hết. Đối với chiếc túi xách và số giấy tờ, sau này, người dân nhặt được và trả lại cho chị Th. Chị Th không yêu cầu định giá chiếc túi xách và số giấy tờ.

Vụ thứ hai: Khoảng 15h00' ngày 13/3/2018, cũng bằng phương tiện và thủ đoạn tương tự, khi H và L điều khiển xe mô tô đến khu vực cầu Ngà thuộc phường Vân Dương, thành phố Bắc Ninh thì phát hiện chị Lương Thị L đang điều khiển xe mô tô đi theo hường Quế Võ - TP Bắc Ninh, chị Lan có để 01 điện thoại di động nhãn hiệu Asus màu đỏ đen, ở túi áo khoác bên trái, một phần của chiếc điện thoại thò ra khỏi túi. H điều khiển xe mô tô áp sát vào bên trái chị Lương Thị L còn L ngồi sau vươn người dùng tay phải của mình để giật chiếc điện thoại đó của chị Lan. Sau đó H tăng ga bỏ chạy về Tiên Du, về đến nhà L, L đưa chiếc điện thoại vừa cướp giật được cho H. Đến khi bị bắt H đã giao nộp chiếc điện thoại này cho Cơ quan điều tra để phục vụ công tác điều tra.

Tại Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 98/KL-HĐ của UBND thành phố Bắc Ninh ngày 01/06/2018 kết luận: *01 điện thoại nhãn hiệu Asus màu đỏ đen đã qua sử dụng có số IMEI: 357996068079969 trị giá: 700.000đ.*

Cơ quan điều tra đã trả lại chị Lương Thị L 01điện thoại di động nhãn hiệu Asus màu đỏ đen, chị Lương Thị L đã nhận lại tài sản bị mất và không yêu các bị cáo phải bồi thường gì thêm.

Vụ thứ ba: Khoảng 13h30'ngày 15/3/2018, bằng phương tiện và thủ đoạn trên, H điều khiển xe môtô chở L đi đến khu vực gần chùa Hàm Long, thuộc thôn Thái Bảo, xã Nam Sơn, thành phố Bắc Ninh thì phát hiện chị Đàm Thị H đang điều khiển xe mô tô đi cùng chiều với H và L. Chị H đang đeo trên cổ 01 dây chuyền bằng kim loại màu vàng. H điều khiển xe mô tô áp sát chị H từ bên trái để L ngồi phía sau dùng tay phải giật mạnh sợi dây chuyền vàng trên cổ chị H làm sợi dây chuyền bị đứt và H tăng ga bỏ chạy. Do sợi dây chuyền bị đứt và vướng ở người chị H đã rơi lại hiện trường nên H, L chưa lấy được sợi dây chuyền.

Tại Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 98/KL-HĐ của UBND thành phố Bắc Ninh ngày 01/06/2018 kết luận: *01 dây chuyền vàng Ý loại 5 chỉ trị giá: 16.000.000đ.*

Hiện sợi dây chuyền của chị H chưa thu hồi được, chị H yêu cầu các bị cáo phải bồi thường cho chị giá trị sợi dây chuyền là 16.000.000đ.

Với nội dung trên tại bản cáo trạng số 185A ngày 17/8/2018 của VKSND thành phố Bắc Ninh đã truy tố Đồng Văn L về tội " Cướp giật tài sản " theo điểm d, i khoản 2 điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Truy tố Nguyễn Đức H về tội " Cướp giật tài sản " theo điểm d khoản 2 điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Đồng Văn L, Nguyễn Đức H khai nhận đã bàn bạc với nhau sử dụng xe mô tô làm phương tiện để cướp giật tài sản của người đi đường bán lấy tiền ăn tiêu. Khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo thỏa thuận H là người điều khiển xe mô tô, khi phát hiện thấy người đi đường để tài sản sơ hở thì H áp sát để L ngồi đằng sau giật tài sản. Các bị cáo khai nhận trong khoảng thời gian từ ngày 09/3/2018 đến ngày 15/3/2018 đã thực hiện 04 vụ cướp giật tài sản trên đị bàn thành phố Bắc Ninh. Tài sản các bị cáo chiếm đoạt của anh D là 01 túi sách bên trong có 01 laptop nhãn hiệu LG màu bạc, 01 điện thoại Iphone 6 plus màu ghi và một số giấy tờ; Của chị Lê Thị Th là 01 túi sách bên trong có 01 số giấy tờ và 500.000đ; Của chị Lương Thị L là 01 điện thoại di động nhãn hiệu Asus; Của chị Đàm Thị H là 01 sơi dây chuyền vàng. Các bị cáo thừa nhận Bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố các bị cáo về tội “ Cướp giật tài sản” là đúng.

Trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành Phố Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên sau khi phân tích đánh giá chứng cứ, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra cho xã hội cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo đã kết luận về vụ án và đề nghị HĐXX. Tuyên bố các bị cáo Đồng Văn L, Nguyễn Đức H phạm tội " Cướp giật tài sản ".

Áp dụng điểm d, i khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt.

1. Đồng Văn L từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm tù.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt.

2. Nguyễn Đức H từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự:Áp dụng Điều 48 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 357, 584, 587, 589 BLDS năm 2015.

Buộc các bị cáo phải liên đới bồi thường cho chị Đàm Thị H số tiền là 16.000.000đ, mỗi bị cáo phải bồi thường 8.000.000đ.

Các bị cáo không có ý kiến gì với phần kết luận và không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, các bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau.

[1] Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Đồng Văn L, Nguyễn Đức H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đồng bọn, lời khai nhận của các bị cáo là phù hợp với không gian, thời gian, đơn trình báo và lời trình bầy của người bị hại, lời khai của người làm chứng, tang vật đã thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ thấy đã có đủ cơ sở để kết luật các bị cáo Đồng Văn L, Nguyễn Đức H phạm tội " Cướp giật tài sản". Tội phạm được quy định tại Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đúng như bản cáo trạng của VKS đã truy tố.

[2] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp tới quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân, xâm phạm an toàn công cộng, trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ. Hành vi phạm tội của các bị cáo chẳng những gây thiệt hại về vật chất cho anh D, chị Lan, chị Th, chị Hoàng mà còn gây mất trật tự trị an ở địa phương, tạo tâm lý hoang mang lo sợ cho quần chúng nhân dân. Xét thấy cần xử lý nghiêm các bị cáo bằng luật hình mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều cùng cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Vai trò của các bị cáo là ngang nhau, khi thực hiện hành vi phạm tội H là tên điều khiển xe mô tô để L ngồi đằng sau giật tài sản của người đi đường và cùng nhau ăn chia tài sản chiếm đoạt được.

[4] Xét nhân thân và thái độ của các bị cáo HĐXX nhận thấy. Các bị cáo đều là những đối tượng có nhân thân xấu. Đối với Đồng Văn L trong các năm 2013, 2015 đã 03 lần bị Tòa án các cấp xét xử về tội " Trộm cắp tài sản". Đối với Nguyễn Đức H trong năm 2015 đã 02 lần bị Tòa án các cấp xét xử về các tội " Trộm cắp tài sản" (Đều chưa được xóa án tích theo quy định của pháp luật). Năm 2017 sau khi chấp hành xong hình phạt tù được trở về với gia đình và xã hội song các bị cáo lại không coi thời gian cải tạo, giáo dục trong trại giam là bài học để cảnh tỉnh bản thân, làm lại cuộc đời mà lại tiếp tục phạm tội với tính chất và mức độ ngày càng nghiêm trọng hơn. Với bản chất thích ăn chơi, lười lao động và để có tiền nhằm thỏa mãn cho những nhu cầu ích kỷ của bản thân các bị cáo đã bàn bạc với nhau sử dụng dụng xe mô tô phân khối lớn là nguồn nguy hiểm cao độ để làm phương tiện cướp giật tài sản của người đi đường. Trong khoảng thời gian từ ngày 09/3/2018 đến ngày 15/3/2018 các bị cáo đã cùng nhau thực hiện 04 lần cướp giật tài sản trên địa bàn thành phố Bắc Ninh. Tài sản các bị cáo chiếm đoạt của anh D là

01 laptop nhãn hiệu LG màu bạc, 01 điện thoại Iphone 6 plus màu ghi trị giá 12.700.000đ; Của chị Lê Thị Th là 01 túi sách bên trong có 01 số giấy tờ và 500.000đ; Của chị Lương Thị L là 01 điện thoại di động nhãn hiệu Asus trị giá 700.000đ; Của chị Đàm Thị H là 01 sơi dây chuyền 5 chỉ vàng Ý trị giá 16.000.000đ. Tổng giá trị tài sản các bị cáo chiếm đoạt của người bị hại là 29.900.000đ. Hành vi sử dụng xe mô tô phân khối lớn phóng với tốc độ cao làm phương tiện để cướp giật tài sản của các bị cáo chẳng những gây thiệt hại về vật chất cho nhiều người bị hại mà còn tiềm ẩn nguy cơ xẩy ra tai nạn, gây nguy hiểm cho sức khỏe, tính mạng cho người bị hại và những người tham gia giao thông trên đường. Lần phạm tội này đối với bị cáo L là tái phạm nguy hiểm, đối với bị cáo H là tái phạm. Đây là các tình định khung được quy định tại điểm d, i khoản 2 Điều 171 và là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bản cáo trạng của VKSND thành phố Bắc Ninh đã truy tố bị cáo Đồng Văn L về tội " Cướp giật tài sản " theo điểm d, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Truy tố bị cáo Nguyễn Đức H về tội " Cướp giật tài sản " theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Xét tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của các bị cáo HĐXX thấy cần phải có một mức hình phạt thật nghiêm khắc và cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành những công dân tốt cho xã hội. Tuy nhiên khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt vì xét thấy sau khi phạm tội tại cơ quan điều tra và tại phiên toà hôm nay các bị cáo đã có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Về phần trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa người bị hại là anh Cho Jea D, chị Lê Thị Th, chị Lương Thị L, chị Đàm Thị H đều có đơn xin được vắng mặt tại phiên tòa . Theo lời khai của anh D, chị Th, chị L, chị H thể hiện tài sản bị các bị cáo chiếm đoạt như sau: Anh D bị giật mất 01 laptop nhãn hiệu LG màu bạc, 01 điện thoại Iphone 6 plus màu ghi trị giá 12.700.000đ; Chị Lê Thị Th bị giật mất 01 túi sách bên trong có 01 số giấy tờ và 500.000đ; Chị Lương Thị L bị giật mất 01 điện thoại di động nhãn hiệu Asus trị giá 700.000đ; Chị Đàm Thị H bị giật mất 01 sơi dây chuyền 5 chỉ vàng Ý trị giá 16.000.000đ. Anh D, chị Th, chị L đều xác nhận đã nhận lại tài sản bị mất và không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì thêm (Chị L không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường số tiền là 500.000đ). Xét thấy đây là sự tự nguyện của người bị hại do vậy không đặt ra xem xét. Đối với sợi dây chuyền vàng Ý của chị Đàm Thị H hiện chưa thu hồi được và chị H yêu cầu các bị cáo phải bồi thường cho chị giá trị sợi dây chuyền vàng Ý. Xét thấy yêu cầu này của chị H là có căn cứ và các bị cáo đồng ý nên cần được chấp nhận để buộc các bị cáo phải liên đới bồi thường cho chị H giá trị sợi dây chuyền vàng Ý 5 chỉ theo kết luận định giá tài sản là 16.000.000đ, mỗi bị cáo phải bồi thường cho chị H là 8.000.000đ.

[5] Đối chiếc xe mô tô nhãn hiệu Exciter màu trắng đen các bị cáo sử dụng làm phương tiện để thực hiện hành vi cướp giật tài sản trên địa bàn thành phố Bắc Ninh hiện

đang bị Công an thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh tạm giữ để điều tra trong một vụ án khác do vậy không đặt ra xem xét giải quyết trong vụ án này.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Đồng Văn L , Nguyễn Đức H phạm tội " Cướp giật tài sản ".

Áp dụng điểm d, i khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt.

1. Đồng Văn L 04 năm 06 (Bốn năm, sáu tháng) thángtù. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành quyết định thi hành án.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt.

2. Nguyễn Đức H 04 (Bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành quyết định thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 357, 584, 587, 589 BLDS năm 2015.

Buộc các bị cáo phải liên đới bồi thường cho chị Đàm Thị H số tiền là 16.000.000đ, mỗi bị cáo phải bồi thường 8.000.000đ (Tám triệu đồng).

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn đề nghị thi hành án nếu người phải thi hành án không tự giác thi hành thì còn phải chịu lãi suất theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 BLDS năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án lệ phí.

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST và 400.000đ án phí DSST.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được kết quả bản án hoặc ngày niêm yết kết quả bản án.

Nơi nhân:
- Toà án tỉnh.
- VKSND TP Bắc Ninh.
- Các bị cáo.
- Người tham gia tố tụng khác.
- THA TP Bắc Ninh.
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Chu Minh Nam